

Số: /KH-BCĐ

Phường Trần Phú, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác Phổ cập Giáo dục, xóa mù chữ năm 2025

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch số 400/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Căn cứ vào đặc điểm tình hình thực tế của địa phương, Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ phường Trần Phú ban hành kế hoạch thực hiện công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ (XMC). Tăng cường vai trò của cấp ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể các tầng lớp nhân dân và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong ngành giáo dục trong việc chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện kế hoạch.

Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong trường mầm non, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các trường phổ thông; huy động tối đa học sinh ra lớp và duy trì tốt sĩ số học sinh; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên các đơn vị trường; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Tiếp tục duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng kết quả phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, PCGD trung học cơ sở, xóa mù chữ nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ trong độ tuổi, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phấn đấu các tiêu chuẩn đạt cao hơn trong những năm qua để phường đạt vững chắc chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGD MNTE5T), phổ cập giáo dục tiểu học (GDTH) mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

2. Mục tiêu và điều kiện cụ thể

2.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

a) Tiêu chuẩn 1: Học sinh

- Trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đến trường đạt tỷ lệ trên 95% trở lên, trong

đó: trẻ em 5 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 100%, trẻ 4 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 98%; trẻ 3 tuổi đạt tỷ lệ trên 94%.

- Tỷ lệ trẻ đến lớp chuyên cần: Đối với trẻ 5 tuổi đạt 100%, trẻ ở các độ tuổi khác tối thiểu trên 98%.

- Trẻ 5 tuổi đến lớp và hoàn thành chương trình GDMN đạt tỷ lệ 100%;

- 100% trẻ khuyết tật học hoà nhập có hồ sơ theo dõi sự tiến bộ;

- Tỷ lệ trẻ được ăn bán trú 100%; 100% trẻ được ăn bận phụ tại trường.

- Chú trọng việc giáo dục, chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng dưới 6%.

- Thực hiện Chương trình GDMN: 100% nhóm, lớp phân chia độ tuổi và thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- Phường duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi vững chắc.

b) Tiêu chuẩn 2: Giáo viên

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn đào tạo và đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp 100% theo quy định; đạt tỷ lệ 2 GV/lớp; đồng bộ về cơ cấu đủ dạy các nhóm lớp theo quy định.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên trong các trường học.

c) Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất

- Mạng lưới trường lớp được quy hoạch, sắp xếp, bố trí hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ đến trường.

- Các trường MN đảm bảo có đủ số phòng (phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ) cho lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt tỉ lệ 1 phòng/lớp. Phòng học an toàn; trong đó có phòng sinh hoạt chung bảo đảm diện tích tối thiểu 1,5m²/trẻ; đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông;

- 100% số lớp mẫu giáo 5 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Các trường MN có sân chơi đảm bảo xanh, sạch, đẹp và đồ chơi ngoài trời được sử dụng thường xuyên, an toàn, có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước tốt; đủ công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện đảm bảo vệ sinh.

2.2. Phổ cập giáo dục tiểu học

a) Tiêu chuẩn 1: Học sinh

- Huy động 100% số trẻ em ở độ tuổi 6 tuổi (trừ số trẻ em khuyết tật nặng không thể đến trường) vào lớp 1.

- Có 100% số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học, số trẻ em ở độ tuổi còn lại đang học các lớp tiểu học, không có học sinh bỏ học;

- Có 100% số trẻ trong độ tuổi 11-14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học.

- Có 100% số học sinh học 2 buổi/ngày, có 4/4 trường tổ chức ăn bán trú

- Duy trì phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

b) Tiêu chuẩn 2: Giáo viên

100% đội ngũ CBGV đạt chuẩn đào tạo, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo quy định; đạt tỷ lệ 1,5 GV/lớp; 4/4 trường đồng bộ về cơ cấu đủ dạy các môn theo quy định (có đủ giáo viên chuyên trách dạy các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Thể dục, Tin học); đặc biệt có đủ giáo viên Tiếng Anh để tổ chức dạy học 4 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4, 5.

c) Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất

Mạng lưới trường lớp được quy hoạch, sắp xếp, bố trí hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ đến trường.

- Phòng học: 4/4 trường đảm bảo có đủ 1 phòng/lớp. Phòng học an toàn; có bảng, đủ bàn ghế đúng quy cách cho học sinh, giáo viên; đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông; có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học; có điều kiện tối thiểu dành cho học sinh khuyết tật học tập thuận lợi;

- Phòng chức năng: 4/4 trường có văn phòng; thư viện; phòng giáo viên; phòng hiệu trưởng; phòng phó hiệu trưởng; phòng thiết bị giáo dục; phòng giáo dục thể chất, phòng âm nhạc, mỹ thuật, ngoại ngữ, tin học; phòng truyền thống và hoạt động Đội; phòng y tế học đường và phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật; phòng thường trực bảo vệ. Các phòng đủ các phương tiện, thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường;

- Sân chơi, bãi tập: 4/4 trường học có sân chơi, sân tập với tổng diện tích đảm bảo theo yêu cầu; có đồ chơi, thiết bị vận động cho học sinh, đảm bảo điều kiện cho học sinh vui chơi và tập luyện an toàn.

- 4/4 trường tổ chức bán trú, có chỗ ăn, chỗ nghỉ đảm bảo các yêu cầu vệ sinh, sức khỏe cho học sinh;

- 4/4 trường học công trường theo Điều lệ trường tiểu học, tường rào bao quanh; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước tốt; khu để xe; khu vệ sinh đạt chuẩn, sạch sẽ, thuận tiện dành riêng cho nam, nữ, học sinh, giáo viên; đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

2.3. Phổ cập giáo dục THCS, xóa mù chữ

a) Tiêu chuẩn học sinh

- Huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%; giảm tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 0,2%;

- Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS đạt 97% trở lên;

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt ít nhất 95%;

- Trẻ khuyết tật từ 11 đến 18 tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt tỷ lệ 90% trở lên;

- Duy trì phường đạt chuẩn phổ cập GDTHCS mức độ 3.

b) Tiêu chuẩn giáo viên

- 3/3 đơn vị đủ giáo viên và nhân viên làm công tác thư viện, thiết bị, thí nghiệm, văn phòng theo quy định tại Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023.

- 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn đào tạo, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo quy định, trên chuẩn 98%; 3 trường có tỷ lệ GV/lớp đạt trên 1.5; 3 trường đồng bộ về cơ cấu đủ dạy các môn theo quy định.

- Tất cả các đơn vị đều có người theo dõi công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại địa bàn.

c) Tiêu chuẩn cơ sở vật chất

Mạng lưới trường lớp được quy hoạch, sắp xếp, bố trí hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường.

- 3/3 trường đảm bảo có đủ 0,5 phòng/lớp. Phòng học an toàn; có bảng, đủ bàn ghế đúng quy cách cho học sinh, giáo viên; đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông; có điều kiện tối thiểu dành cho học sinh khuyết tật học tập thuận lợi; có phòng làm việc Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, văn phòng, phòng họp cho giáo viên và nhân viên, phòng Y tế trường học, thư viện, phòng thí nghiệm.

- 3/3 trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS, thiết bị dạy học được sử dụng thường xuyên, dễ dàng, thuận tiện được quy định Văn bản hợp số 03/VBHN - BGDDT ngày 26/4/2024 của Bộ GD&ĐT.

- Có sân chơi, sân tập với tổng diện tích đảm bảo theo yêu cầu; được sử dụng thường xuyên, an toàn; môi trường xanh, sạch, đẹp, có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước tốt; có công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện dành riêng cho nam, nữ, học sinh, giáo viên;

2.4. Công tác xóa mù chữ

- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 25 là 100%;
- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 35 là 100%;
- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 60 là 100%;
- Duy trì phường đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

2.5. Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

Nâng cao tỷ lệ học sinh vào học các trường Trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh được học liên thông lên các cấp học cao hơn.

2.6. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động nguồn lực trong cộng đồng tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phổ cập giáo dục với nhiều hình thức đa dạng, phong phú thông qua hội nghị của các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở.

2.7. Điều tra, cập nhật thông tin

- Tiến hành tổ chức điều tra lập danh sách trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn, cập nhật trong phiếu điều tra hộ gia đình. Lập danh sách trẻ năm tuổi ra lớp mẫu giáo, trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1 năm học mới, số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6. Nhập dữ liệu trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Các số liệu báo cáo phải chính xác và đảm bảo tính liên thông 3 cấp học.

- Tự kiểm tra, đánh giá kết quả phổ cập tại phường kịp thời tham mưu đẩy mạnh kết quả phổ cập chưa thực sự vững chắc tiếp tục tìm ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả hơn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và Chính quyền các cấp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự tham gia vào cuộc của các phòng, ban, ngành, đoàn thể, quán triệt mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu phổ cập mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS, xóa mù chữ. Tăng cường chỉ đạo thực hiện, đưa công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ vào Nghị quyết của Đảng bộ, của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các phòng, ban, phòng ngành trong việc phối hợp để tổ chức duy trì tốt các mục tiêu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về nhiệm vụ Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của PCGD-XMC trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực; thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Tiếp tục quán triệt Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch về công tác PCGD-XMC của Trung ương, tỉnh;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 615/KH-UBND ngày 16/12/2024 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Chỉ đạo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi, tổ chức tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, huy động tối đa số trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 và số trẻ trong độ tuổi vào học ở trường tiểu học, phổ cập giáo dục THCS, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng và trẻ em trong độ tuổi phổ cập ở ngoài nhà trường.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh, lấy học sinh làm trung tâm, đổi mới cách đánh giá học sinh theo các quy định của cấp trên.

- Tập trung chỉ đạo rà soát, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp có hiệu quả với phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” nhằm xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, chất lượng.

- Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày, xây dựng cơ sở vật chất và huy động các nguồn lực để nâng cao tỷ lệ bán trú cho học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

4. Đảm bảo số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBGV, nhân viên

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo hướng: Cân đối giáo viên giữa các trường: Bố trí, sắp xếp hợp lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp, đồng bộ, hiệu quả trên cơ sở điều chuyển giáo viên giữa các trường trong huyện. Tiếp nhận giáo viên còn thiếu huyện khác chuyển về. Hợp đồng giáo viên mới nhất là giáo viên thể dục, Tin học...

- Chuẩn bị tốt điều kiện giáo viên (đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đồng bộ về cơ cấu) để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ, phương pháp dạy môn thể dục cho giáo viên dạy văn hóa đôi dư để bố trí dạy thể dục; chỉ đạo dạy liên trường đối với giáo viên Tin học, thể dục (bố trí theo tỷ lệ định biên đã được tỉnh phê duyệt). Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ cốt cán các bộ môn. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ.

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm, tạo động lực vươn lên ở mỗi cá nhân.

- Bảo đảm đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBGV, nhân viên; quan tâm đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhất là đội ngũ làm công tác phổ cập giáo dục ở các địa bàn khó khăn.

5. Tăng cường điều kiện cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Đề án Quy hoạch trường lớp, tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng giáo dục. Tiếp tục điều chỉnh quy mô học sinh/lớp phù hợp với mô hình của cấp học và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Các đơn vị căn cứ vào thực trạng cơ sở vật chất và yêu cầu Phổ cập GDTH mức độ 3 tổ chức soát xét để lập kế hoạch, lộ trình xây dựng, tu sửa, bổ sung các phòng còn thiếu theo Tiêu chuẩn cơ sở vật chất quy định ở Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tôn tạo, xây dựng cảnh quan, khuôn viên nhà trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, thân thiện và an toàn.

- Tích cực huy động các nguồn lực: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, huyện, xã, các nguồn tài trợ, nguồn đóng góp, nguồn huy động từ xã hội hóa và lồng ghép các trường, dự án để đầu tư xây dựng cơ sở vật, trang thiết bị cho các trường, lớp đảm bảo các điều kiện dạy học.

- Bổ sung các thiết bị dạy học theo hướng tăng cường thực hành, trải nghiệm cho học sinh, ứng dụng công nghệ khoa học kỹ thuật mới như máy vi tính, máy chiếu đa năng,... để phục vụ tốt cho hoạt động dạy học và công tác quản lý nhà trường.

6. Đảm bảo chế độ, chính sách tài chính cho giáo dục và công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Đảm bảo ngân sách chi thường xuyên cho các trường MN, TH, THCS theo quy định; thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính.

- Trích kinh phí sự nghiệp giáo dục chi cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo phổ cập các cấp, điều tra, tổng hợp, in ấn, hoàn chỉnh số liệu; tập huấn cho cán bộ, giáo viên làm công tác phổ cập giáo dục.

- Thực hiện tốt việc động viên, khen thưởng theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

7. Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục

- Tham mưu cho UBND phường, chỉ đạo các đơn vị làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và các điều kiện cần thiết đảm bảo công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

- Khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp đầu tư các điều kiện phục vụ dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy học;

- Có giải pháp và chính sách thích hợp để huy động nguồn lực trong phụ huynh, nhân dân cùng cộng đồng để làm tốt công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

8. Tổ chức điều tra, cập nhật và xử lý số liệu

- Tổ chức điều tra và điều tra bổ sung thông tin hộ gia đình một cách chính xác, tránh trùng lặp và không bỏ sót đối tượng thuộc diện PCGD-XMC; cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin của đối tượng phải phổ cập trên phiếu điều tra và phần mềm;

- Trên cơ sở số liệu điều tra, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp học, giữa nhà trường với các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức xã hội và hộ gia đình trên địa bàn để huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học (nếu có);

- Cử giáo viên phụ trách việc cập nhật thông tin trên phiếu điều tra vào hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy trình và thống nhất số liệu giữa các bảng thống kê;

- Tổ thư ký kịp thời tổng hợp, báo cáo đúng biểu mẫu công tác PCGD-XMC theo quy định về Ban Chỉ đạo phường.

9. Kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Thành lập Đoàn tự kiểm tra kết quả PCGD-XMC thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT

của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, lập hồ sơ trình Ban Chỉ đạo cấp tỉnh kiểm tra công nhận xã đạt PCGD-XMC năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường thành lập Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Tổ thư ký đúng theo quy định.

- Chỉ đạo các trường học xây dựng các giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các ngành học, cấp học bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Phối hợp với các phòng, ban, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong phường thực hiện tuyên truyền, động viên cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực, chủ động tham gia công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Chủ trì xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, trình Ban Chỉ đạo cấp tỉnh kiểm tra công nhận phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; định kỳ, đánh giá, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân phường, Sở Giáo dục và Đào tạo công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định.

- Chỉ đạo các trường tổ chức tuyên truyền, hướng nghiệp nghề cho học sinh THCS; phối hợp với các cơ sở bảo trợ xã hội rà soát, cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong các cơ sở bảo trợ xã hội.

2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp, lồng ghép, huy động các nguồn vốn để đầu tư cơ sở vật chất trường học.

3. Công an phường

Hỗ trợ các trường học trong việc khai thác, sử dụng thông tin từ cơ sở dữ liệu dân cư nhằm phục vụ hiệu quả cho công tác điều tra, thống kê số liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội

Xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp hành động để triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tích cực vận động trẻ trong độ tuổi phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đến trường, tham gia vận động trẻ bỏ học trở lại trường, vận động nguồn xã hội hoá cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

5. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường đảm bảo theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT trong đó cần bám sát với điều kiện thực tiễn của phường để tập trung nâng cao chất lượng;

- Trường Mầm non tập trung điều tra nắm chắc số liệu để huy động 100% trẻ từ 3-5 tuổi trên địa bàn đến lớp; nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, chất

lượng bữa ăn cho trẻ để giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở mức thấp nhất; tăng cường rèn luyện cho trẻ các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sinh hoạt hàng ngày;

- Trường Tiểu học chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục trong dạy học 2 buổi trên ngày; đa dạng các hình thức sinh hoạt chuyên môn qua cụm chuyên môn các trường Tiểu học trong phường; tổ chức các sân chơi giao lưu kiến thức, kỹ năng giữa các nhà trường;

- Trường Trung học cơ sở tập trung nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng chỉ tiêu học sinh sau tốt nghiệp THCS vào học trường THPT vì đây là nguồn nhân lực cho quê hương, đất nước; tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày có hiệu quả thiết thực, hài hòa trong bố trí giờ học cho học sinh.

- Các trường THCS phối hợp các trường THPT, trung tâm nghề trên địa bàn lấy danh sách học sinh đơn vị mình thống kê, tổng hợp số liệu đầy đủ, chính xác, đồng thời thống nhất số liệu báo cáo phân luồng sau THCS, phối hợp công an phường để sử dụng thông tin từ cơ sở dữ liệu dân cư nhằm phục vụ hiệu quả cho công tác điều tra, thống kê, đối chiếu số liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn.

- Các đơn vị tổ chức sao lưu dự phòng dữ liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của năm học 2024 - 2025 trước khi hệ thống chuyển sang năm làm việc 2025 - 2026; cập nhật dữ liệu đảm bảo đầy đủ, chính xác và đúng tiến độ vào hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, chỉ đạo, tham mưu; vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học mới để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Chịu trách nhiệm xây dựng hồ sơ Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của đơn vị theo đúng quy định.

- Các đơn vị tự bố trí công tác điều tra, hoàn thành cập nhật đủ thông tin tại phiếu điều tra; thực hiện cập nhật thông tin khi hệ thống mở, cập nhật biểu mẫu, hoàn thành nhập số liệu trước ngày 10/10.

Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ phường yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, trường học theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo mục đích, yêu cầu và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Tĩnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc mục III của Kế hoạch này;
- Ban Chỉ đạo PCGD phường;
- Các trường MN, TH, THCS, THPT;
- Lưu: VP, BCD.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Lê Thị Phương Chi

